

Bản án số: 42/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 14-8-2024  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Bá Luyến

2. Ông Nguyễn Văn Quân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:**

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXX-ST, ngày 09 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền - Sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Long - Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/5/2024, bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Thị Huyền trình bày: chị và anh Nguyễn Văn Long kết hôn với nhau vào ngày 02/7/2018, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thủy cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, cuộc sống hôn nhân trở nên nặng nề, bế tắc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Long theo quy định; về con: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ánh Nhi, sinh ngày

26/11/2019. Sau ly hôn chị đề nghị trực tiếp nuôi cháu Nhi, không yêu cầu anh Long cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Long: sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Long cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Long vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Long đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Huyền vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng chị vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn anh Long được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Huyền, anh Long.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Huyền, cho chị Huyền được ly hôn anh Long. Về con: giao cháu Nguyễn Thị Ánh Nhi, sinh ngày 26/11/2019 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng; anh Long không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: chị Huyền phải chịu án phí DSST theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

\* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

\* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Huyền và anh Nguyễn Văn Long kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn theo chị Huyền trình bày là do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, cuộc sống hôn nhân trở nên nặng nề, bế tắc. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Xét thấy vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Huyền, cho chị Huyền được ly hôn anh Long là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ánh Nhi, sinh ngày 26/11/2019. Sau ly hôn, chị đề nghị trực tiếp nuôi cháu Nhi, không yêu cầu anh Long cấp dưỡng nuôi con chung;

Xét yêu cầu của chị Huyền về việc nuôi con là hoàn toàn thực tế. Qua xác minh tại UBND xã Nga Thủy thì cháu Nhi đang sinh sống cùng chị Huyền. Xét cháu Nhi còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc từ mẹ. Vì vậy, giao cháu Nhi cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Long không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huyền không yêu cầu.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Huyền phải chịu án phí DSST về ly hôn theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Huyền, cho chị Huyền được ly hôn anh Nguyễn Văn Long.

2. Về con: Giao cháu Nguyễn Thị Ánh Nhi, sinh ngày 26/11/2019 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Long không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu BLTU/23, số 0005328, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Huyền đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Huyền, anh Long có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Bạch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Huệ**

# **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Bá Luyện**

**Nguyễn Văn Quân**

**Lê Thị Huệ**